

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/DS-ST

Ngày: 22-9-2025

“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Khắc Chương

Ông Cao Đình Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Huy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đức Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 266/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2025/QĐ- DDST ngày 03 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S

Trụ sở: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện ủy quyền khởi kiện: Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín

Trụ sở: 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc Tuấn. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng ông Lã Ngọc Minh, sinh năm 1970 theo Giấy ủy quyền lập ngày 01/10/2024.

Địa chỉ: Lầu 5, số 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Võ Quang H, sinh năm 1997.

Địa chỉ cư trú hiện nay: Số 116 Thống Nhất, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S có ông Lã Ngọc Minh đại diện trình bày: Vào ngày 15/5/2022 ông Võ Quang Huy có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông Huy số tiền 11.000.000đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Huy đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 21.736.000đồng. Quá trình sử dụng thẻ, ông Huy đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 11.167.000đồng (chi tiết các lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 21 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau: Các khoản phí và/ hoặc lãi của kỳ trước; Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước ; Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước ; Các khoản phí và/ hoặc lãi trong kỳ ; Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ ; Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Huy vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Huy vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 18 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 11/01/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng Thẻ tín dụng và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 24 của Bản Điều khoản và điều kiện Kiệt hành sử dụng Thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 12.190.049 đồng sang nợ quá hạn (gọi là nợ gốc) và tính lãi quá hạn hàng tháng trên dư nợ quá hạn, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại, lãi suất trong hạn là 2,77%/tháng x 150%=4155%/tháng lãi quá hạn). Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Quang Huy phải trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày đến ngày 03/9/2025 tổng số tiền 28.492.702đồng (trong đó nợ gốc 12.190.049đồng, lãi quá hạn 16.302.653đồng). Kể từ ngày 04/9/2025 ông Huy phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản vay quy định tại Hợp đồng đã ký. Ngoài ra Ngân hàng không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn ông Võ Quang H không có mặt ở địa phương. Căn cứ Công văn số 37/CV- CATT ngày 02/4/2025 của Công an thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng trả lời kết quả xác minh tại địa phương thể hiện: Ông Võ Quang H, sinh ngày 13/12/1997; Số định danh cá nhân: 068097001966 có đăng ký thường trú tại: Số 116 Thống Nhất, tổ dân phố 6, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là Số 116 Thống Nhất, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng). Hiện tại ông Võ Quang H, sinh ngày 13/12/1997 đang thực tế cư trú tại địa chỉ trên.

Quá trình giải quyết do nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S có đơn đề nghị Tòa án án xin được vắng mặt khi Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như xin vắng mặt khi Tòa án tiến hành xét xử vụ án; bị đơn ông Võ Quang H đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để làm việc và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nên Tòa án chỉ tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa Ngân hàng thương mại cổ phần có đơn đề nghị Tòa án án xin được vắng mặt khi Tòa án tiến hành xét xử vụ án; bị đơn ông Võ Quang H đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn khi tham gia tố tụng dân sự đều đảm bảo đúng quy định của [Bộ luật tố tụng dân sự](#); Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc ông Võ Quang H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần số tiền tính đến ngày đến ngày 03/9/2025 tổng số tiền 28.492.702đồng (trong đó nợ gốc 12.190.049đồng, lãi quá hạn 16.302.653đồng) theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 15/5/2022. Kể từ ngày 04/9/2025 ông H phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản vay quy định tại tại Hợp đồng đã ký.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng và quan hệ tranh chấp:** Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S có đơn đề nghị Tòa án án xin được vắng mặt; bị đơn ông Võ Quang H đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ

Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Ông Võ Quang H, sinh ngày 13/12/1997; Số định danh cá nhân: 068097001966 có đăng ký thường trú tại: Số 116 Thống Nhất, tổ dân phố 6, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 15/5/2022 ông Võ Quang H có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông H số tiền 11.000.000đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Do đó có căn cứ để Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S và bị đơn ông Võ Quang H. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng theo quy định tại Điều 26; Điều 34; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của đại diện Ngân hàng thì: Vào ngày 15/5/2022 ông Võ Quang H có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông H số tiền 11.000.000đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Huy đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 21.736.000đồng. Quá trình sử dụng thẻ, ông H đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 11.167.000đồng (chi tiết các lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 21 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau: Các khoản phí và/ hoặc lãi của kỳ trước; Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước; Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước; Các khoản phí và/ hoặc lãi trong kỳ; Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ; Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Huy vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 18 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 11/01/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng Thẻ tín dụng và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 24 của Bản Điều khoản và điều kiện Kiệt hành sử dụng Thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 12.190.049 đồng sang nợ quá hạn (gọi là nợ gốc) và tính lãi quá hạn hàng tháng trên dư nợ quá hạn, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại, lãi suất trong hạn là 2,77%/tháng x 150%=4155%/tháng lãi quá hạn). Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Quang H phải trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 03/9/2025 tổng số tiền 28.492.702đồng (trong đó nợ gốc 12.190.049đồng, lãi quá hạn 16.302.653đồng). Kể từ ngày 04/9/2025 ông Huy phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản vay quy định tại Hợp đồng đã ký. Ông Võ Quang H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng đã nhiều lần

yêu cầu ông Huy trả nợ nhưng ông H không có thiện chí trả nợ và chuyển đi khỏi địa phương về lại thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) mà không thông báo địa chỉ nơi cư trú mới cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Võ Quang H có nghĩa vụ trả tiền nợ gốc và lãi cho Ngân hàng là có cơ sở, phù hợp thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và quy định tại Điều 280, 466, 467 của [Bộ luật Dân sự](#).

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S. Buộc ông Võ Quang H có nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng số tiền nợ tạm tính đến ngày 03/9/2025 tổng số tiền 28.492.702đồng (trong đó nợ gốc 12.190.049đồng, lãi quá hạn 16.302.653đồng). Kể từ ngày 04/9/2025 anh Võ Quang H phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản vay quy định tại Hợp đồng đã ký.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn ông Võ Quang H phải chịu án phí dân sự theo quy định và được tính là: 28.492.702đồng x 5% = 1.424.635đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 280, 342, 343, 344, 467, 467, 471, 474, 476 của [Bộ luật dân sự năm 2015](#);

Căn cứ [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần đối với bị đơn ông Võ Quang H về việc kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

Buộc ông Võ Quang H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 03/9/2025 tổng số tiền 28.492.702đồng (trong đó nợ gốc 12.190.049đồng, lãi quá hạn 16.302.653đồng). Kể từ ngày 04/9/2025 ông Võ Quang H phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản vay quy định tại Hợp đồng đã ký với Ngân hàng.

2. Về án phí: Bị đơn ông Võ Quang H phải chịu án phí dân sự là 1.424.635đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 561.851đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0046687 ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2 - Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THA khu vực 2- Lâm Đồng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sinh

